

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày: 08 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Văn Ánh

Ông Trần Ngọc Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Định - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2023/HSST-QĐ ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Hào E, sinh ngày 01/01/1971 tại quận Ô, thành phố Cần Thơ. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 04, khóm A, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Chỗ ở hiện nay: Tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L (chết) và bà Phạm Thị X (chết); có vợ Lê Thị Mỹ D và có 02 con (sinh năm 1995 và sinh năm 1999); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/01/1991 bị Tòa án tỉnh Cửu Long xử phạt 02 năm tù về việc Giết người; Bị bắt tạm giữ ngày 01/6/2023, tạm giam ngày 04/6/2023, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Tổ 05, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị nghiện ma túy nên Bùi Hào E thường xuyên mua ma túy về sử dụng và bán lại cho người khác lấy tiền lời. Vào ngày 29/5/2023, Bùi Hào E đang ở nhà thì Nguyễn Văn P đến gặp và hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Lúc này, Hào E không còn ma túy nên Hào E đi đến khu vực chợ B thuộc phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long tìm gặp một người nam thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ) hỏi mua một bịch ma túy với giá 250.000 đồng rồi mang ma túy về nhà bán lại cho P với giá 300.000 đồng (Hào E thu lời được 50.000 đồng).

Đến khoảng 12 giờ ngày 01/6/2023, Bùi Hào E đang ở nhà thì Nguyễn Văn P gọi điện thoại đến hỏi mua ma túy của Hào E với số tiền 300.000 đồng như lần trước, Hào E hẹn giao ma túy cho P tại khu đất trồng gần cây cầu bê tông cạnh nhà. Sau đó, Hào E đi đến khu vực chợ B thuộc phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long mua một bịch ma túy giá 250.000 đồng của một người thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ) rồi đem về gói trong tờ giấy bạc, Hào E cầm bịch ma túy trên tay đi bộ qua cây cầu bê tông trước nhà để bán cho P như đã hẹn trước, nhưng chưa kịp giao bán ma túy cho P thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 bịch ma túy của Hào E.

Lực lượng Công an tiến hành thử Test nhanh cho Bùi Hào E kết quả cho thấy Hào E dương tính với ma túy, loại Methamphetamine và H.

Căn cứ vào kết luận giám định số: 372/KL-KTHS, ngày 03/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong có 01 bịch nylon được niêm phong trong bao thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3069 gam, loại Methamphetamine.

Xét thấy đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, vào ngày 03/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Hào E về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và ra Lệnh tạm giam để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh và giải quyết được như sau:

Bùi Hào E là đối tượng nghiện ma túy để có ma túy sử dụng nên Hào E mua ma túy về phân nhỏ ra rồi bán lại cho các con nghiện để có tiền vốn mua ma túy, số ma túy còn lại Hào E sử dụng. Số tiền thu lợi từ việc mua bán ma túy Hào E đã dùng vào việc mua ma túy sử dụng tiếp. Riêng ngày 29/5/2023 Hào E bán ma túy cho P thu lợi được 50.000 đồng nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Bùi Hào E. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đang xác minh, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn P có hành vi mua ma túy của Bùi Hào E về sử dụng, Công an huyện B đã giao Công an thị trấn T lập hồ sơ theo thủ tục hành chính để đưa đi cai nghiện bắt buộc. Ngày 03/8/2023, Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh

Vĩnh Long đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long đối với P.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 tờ giấy bạc để trong phong bì niêm phong ghi số 372, được hoàn lại sau giám định, bên trong có 01 bịch nylon chứa ma túy có khối lượng 0,2322 gam (còn lại sau giám định) cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung màu vàng, Bùi Hào E dùng để liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tại Cáo trạng số: 66/CT-VKSBT, ngày 10/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Bùi Hào E về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Bùi Hào E về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Hào E phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Hào E từ 04 năm tù đến 05 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Bùi Hào E có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hào E.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Đối với số tiền 50.000 đồng bị cáo Bùi Hào E bán ma túy cho P thu lợi được, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo nộp để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 tờ giấy bạc để trong phong bì niêm phong ghi số 372, được hoàn lại sau giám định bên trong có 01 bịch nylon chứa ma túy có khối lượng 0,2322 gam (còn lại sau giám định), đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung màu vàng, bị cáo Bùi Hào E dùng để liên lạc mua bán ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B có sao chép vào 01 đĩa DVD đoạn ghi âm, ghi hình ảnh hồi cung bị cáo Bùi Hào E, đề nghị Hội đồng xét xử lưu theo hồ sơ vụ án để làm chứng cứ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo cáo Bùi Hào E nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Bùi Hào E thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Nói lời sau cùng bị cáo Bùi Hào E xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Bùi Hào E tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản xảy ra sự việc, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 12 giờ ngày 01/6/2023, sau khi nhận được tin báo cho biết có người bán ma túy nên Công an xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long kết hợp Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long đến khu vực tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long để kiểm tra thì phát hiện bị cáo Bùi Hào E đang cầm bịch ma túy trên tay đi bộ từ trong nhà qua cây cầu bê tông trước nhà để bán cho Nguyễn Văn P nhưng chưa kịp giao bán ma túy cho P thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Qua điều tra xác định được bị cáo Bùi Hào E bán ma túy cho P được 02 lần.

Theo kết luận của phòng K Công an tỉnh V kết luận: Số ma túy thu của bị cáo Bùi Hào E có khối lượng 0,3069 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Bùi Hào E đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

2. “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;”

Tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo với tội danh cùng điều luật nêu trên là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội:

Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự, sức khỏe con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi mà bất chấp hậu quả, xem thường pháp luật. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử cũng đã xem xét sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó nên được áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Xét thấy, bị cáo Bùi Hào E đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Hào E dưới khung hình phạt đã áp dụng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Bùi Hào E là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Đối với số tiền 50.000 đồng bị cáo Bùi Hào E bán ma túy cho P thu lợi được, cần buộc bị cáo nộp để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 tờ giấy bạc để trong phong bì niêm phong ghi số 372, được hoàn lại sau giám định bên trong có 01 bịch nylon chứa ma túy có khối lượng 0,2322 gam (còn lại sau giám định), cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung màu vàng, bị cáo Bùi Hào E dùng để liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B có sao chép vào 01 đĩa DVD đoạn ghi âm, ghi hình ảnh hồi cung bị cáo Bùi Hào E, cần lưu theo hồ sơ vụ án để làm chứng cứ.

[6] Đối với người thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ), có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Bùi Hào E. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đang xác minh, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

[7] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Bùi Hào E phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Hào E phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Hào E 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Bùi Hào E.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Buộc bị cáo Bùi Hào E nộp số tiền 50.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung màu vàng của bị cáo Bùi Hào E.

Tịch thu tiêu hủy 01 tờ giấy bạc để trong phong bì niêm phong ghi số 372, được hoàn lại sau giám định bên trong có 01 bịch nylon chứa ma túy có khối lượng 0,2322 gam (còn lại sau giám định).

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình ảnh hồi cung bị cáo Bùi Hào E để làm chứng cứ.

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/10/2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Hào E nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long (Phòng hồ sơ);
- VKSND huyện Bình Tân;
- Công an H. Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG);
- Chi cục THADS huyện Bình Tân;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Hùng